

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

\*\*\*

Số: 28 /2025 CV/VCS-QHCB

V/v: Giải trình chênh lệch báo cáo kết quả kinh  
doanh riêng công ty mẹ Quý 1 năm 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

\*\*\*

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone (“Công ty”) mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Công ty giải trình biến động trên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh riêng công ty mẹ Quý 1 năm 2025 so với cùng kỳ năm 2024 chi tiết như sau:

### I. Chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Quý 1.2025	Quý 1.2024	Chênh lệch	% chênh lệch
10	Doanh thu thuần	950.276.284.640	1.016.804.245.000	(66.527.960.360)	(6,54)
11	Giá vốn hàng bán	737.887.973.808	765.573.403.037	(27.685.429.229)	(3,62)
20	Lợi nhuận gộp	212.388.310.832	251.230.841.963	(38.842.531.131)	(15,46)
21	Doanh thu hoạt động tài chính	23.492.099.604	17.765.790.568	5.726.309.036	32,23
22	Chi phí tài chính	13.063.589.865	9.766.341.550	3.297.248.315	33,76
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay	8.011.354.366	8.688.064.033	(676.709.667)	(7,79)
25	Chi phí bán hàng	36.428.836.893	30.779.161.280	5.649.675.613	18,36
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.805.276.570	10.528.267.356	(722.990.786)	(6,87)
31	Thu nhập khác	61.807.795	89.508.302	(27.700.507)	(30,95)
32	Chi phí khác	1.467.285.180	1.009.713.989	457.571.191	45,32
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	175.177.229.723	217.002.656.658	(41.825.426.935)	(19,27)
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	27.997.747.047	36.541.743.309	(8.543.996.262)	(23,38)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	147.179.482.676	180.460.913.349	(33.281.430.673)	(18,44)

## II. Nguyên nhân biến động

Nguyên nhân dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ Quý 1.2025 của Công ty theo các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 66.527.960.360 đồng (6,54%) do số lượng thành phẩm, hàng hóa bán ra giảm.

2. Giá vốn bán hàng giảm 27.685.429.229 đồng (3,62%). Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 38.842.531.131 đồng (15,46%)

3. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 5.726.309.036 đồng (32,23%), nguyên nhân:

- Lãi tiền gửi, tiền cho vay tăng 8.575.800.761 đồng.

- Lãi chênh lệch tỷ giá giảm 2.849.491.725 đồng.

4. Chi phí tài chính tăng: 3.297.248.315 đồng (33,76%) chủ yếu do lỗ chênh lệch tỷ giá tăng: 3.617.541.903 đồng.

5. Chi phí bán hàng tăng: 5.649.675.613 đồng (18,36%), nguyên nhân chính:

- Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng: 2.024.010.965 đồng.

- Chi phí nguyên vật liệu, dụng cụ tăng: 2.768.922.297 đồng.

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm: 722.990.786 đồng (6,87%).

Như vậy, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty giảm 41.825.426.935 đồng (19,27%), lợi nhuận sau thuế giảm 33.281.430.673 đồng (18,44%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do doanh thu bán hàng giảm, chi phí tài chính và chi phí bán hàng tăng.

Xin chân thành cảm ơn./.

### Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Ban QHCD.
- Lưu VT, TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
VICOSTONE

TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Phạm Trí Dũng*